TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc

Bản án số: 165/2023/DSPT
Ngày: 18/4/2023
V/v: "Tranh chấp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lê Thị Minh T**
Các Thẩm phán: Ông **Phạm Hoàng D**
Ông **Nguyễn Q**
- Thư ký phiên tòa: Ông **Huỳnh Minh Đ** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần thơ
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Bà **Nguyễn Thị T**- Kiểm sát viên tham gia phiên toà.

Trong các ngày 14 &18 tháng 4 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 483/TLPT-DS ngày 30 tháng 12 năm 2022 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"*.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 123/2022/DSST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Thới Lai bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 201/2022/QĐPT-DS ngày 21 tháng 3 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam.**

Trụ sở chính: số 54, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ liên lạc: Tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180-192 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo ủy quyền: Ông ***Ngô Hùng S****, sinh năm 1987 - chức vu: Chuyên viên Phòng XLN.KHCN (Có mặt).*

Địa chỉ: tầng 23, Tòa nhà TNR, số 180-192 đường Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

(Giấy ủy quyền số 8157/2020/GUQ-TGĐ ngày 31/12/2020)

Bị đơn: Bà **Lê Thị B**, sinh năm 1964

Trú tại: ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố CầnThơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1. Ông ***Huỳnh Minh Th1***; sinh năm: 1983

2. Ông ***Huỳnh Minh Th2***; sinh năm:1985

3. Ông ***Huỳnh Minh Th3***; sinh năm: 2001

Cùng trú tại: ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập: Ông **Võ Huy H**, sinh năm 1988

Trú tại: ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố CầnThơ.

Người kế thừa quyền và nghĩa vụ tố tụng của ông Huỳnh Văn T:

Bà Lê Thị B, Huỳnh Minh Th1, Huỳnh Minh Th2, Huỳnh Minh Th3.

(Bị đơn và những người có quyền lợi nghãi vụ liên quan đều vắng mặt).

Người kháng nghị: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

N*ỘI DUNG VỤ ÁN:*

*** Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày**:

Ngân hàng Thương mại cổ phần phát triển Mê Kông – chi nhánh Long Xuyên (nay là Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam – gọi tắt là Ngân hàng) và ông Huỳnh Văn T, bà Lê Thị B đã ký kết Hợp đồng tín dụng trung và dài hạn số 197601/2013/HĐTD-MDB LD 1309433965 ngày 03/4/2013 với nội dung như sau: Số tiền vay 450.000.000đồng; mục đích vay: mua máy gặt đập liên hợp, máy kéo, làm dịch vụ nông nghiệp; thời hạn vay: 60 tháng; lãi suất vay 16,8%/năm; phương thức trả nợ: trả lãi vào tháng 4, tháng 9 và tháng 12 hàng năm; trả gốc 45 triệu đồng/10 kỳ (kỳ đầu tiên là 04/9/2013, kỳ cuối là ngày 04/4/2018, 6 tháng/kỳ).

Giữa hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 197601/2013/BĐ ngày 3/4/2013 để thế chấp tài sản: Quyền sử dụng đất theo Giấy chứng nhận QSD đất số CH01002, thửa số 47, tờ bản đồ số 4, được UBND huyện Thới Lai cấp ngày 07/01/2013 do ông Huỳnh Văn T đứng tên; địa chỉ thửa đất: ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ.

Ngày 04/4/2013 Ngân hàng đã giải ngân cho ông T theo Khế ước nhận nợ số LD1309433965 với số tiền 450.000.000đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, ông T và bà B đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán các khoản nợ gốc và lãi

theo đúng cam kết, ngày 10/8/2015 ông T chết (trích lục giấy khai tử số 32/TLKT)

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, khế ước nhận nợ, bị đơn chỉ trả được một phần nợ gốc 140.000.000 đồng và lãi 72.198.000đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả các khoản đến ngày 29/9/2022 như sau: Nợ gốc 310.000.000đồng, nợ lãi trong hạn: 25.704.000đồng, lãi quá hạn: 698.078.959đồng, tổng cộng là 1.034.682.959đồng. Tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ. Trường hợp bị đơn không trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Từ khi thụ lý vụ án, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã bỏ địa phương đi: Tòa án đã thực hiện các thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng đối với các đương sự.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập Ông Võ Huy H trình bày:***

Vào năm 2004 mẹ ông là bà Trần Thị Kim A và ông có cố của bà Lê Thị B 08 công đất ruộng tại thửa đất số 47, với giá 110 chỉ vàng 24K, đến năm 2018, bà B chuộc lại một phần đất và trả lại cho ông 35 chỉ vàng 24K, phần diện tích còn lại thì hiện tại ông vẫn canh tác, ông có yêu cầu độc lập đối với bà B, yêu cầu bà B trả số vàng cố đất còn lại là 75 chỉ vàng 24K, anh sẽ trả lại đất. Ngày 29/8/2022 ông nộp đơn rút lại yêu cầu độc lập.

Vụ việc được hòa giải nhưng không thành nên đưa ra xét xử, tại Bản án sơ thẩm số: 123/2022/DS-ST ngày 29 tháng 9 năm 2022 của Toà án nhân dân huyện Thới Lai đã tuyên như sau:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam.

2. Buộc bà Lê Thị B có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam các khoản nợ sau: Nợ gốc 310.000.000đồng, nợ lãi trong hạn: 25.704.000đồng, lãi quá hạn: 698.078.959đồng, tổng cộng là 1.034.682.959đồng. Tiếp tục trả lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng và Khế ước nhận nợ cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

Nếu bị đơn không trả được nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 97601/2013/BĐ ngày 3/4/2013 để thu hồi nợ vay.

Trường hợp Cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi quyền sử dụng đất tại thửa đất 47, tờ bản đồ số 4, UBND huyện Thới Lai cấp ngày 07/01/2013 do ông Huỳnh Văn T đứng tên; địa chỉ thửa đất: ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, TP Cần Thơ thì anh Võ Huy H phải có nghĩa vụ giao phần đất đang sử dụng để thi hành án theo quy định.

(Theo bản trích đo địa chính số 55/TTKHTNMT ngày 19/8/2022 của Trung tâm kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường TP Cần Thơ).

3. Đình chỉ yêu cầu độc lập của anh Võ Huy H.

Dành cho anh Võ Huy H quyền khởi kiện đối với bà Lê Thị B thành vụ án khác nếu có yêu cầu.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về án phí, chi phí định giá và quyền kháng cáo của đương sự theo quy định của pháp luật.

Sau khi nhận được Bản án sơ thẩm, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ kháng nghị đề nghị hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm

**** Ý kiến của đại diện của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:*** giữ nguyên Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 21QĐ –VKS-DS ngày 27/10/2022, theo đó đề nghị Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm do vi phạm thủ tục tố tụng mà cấp phúc thẩm không thể khắc phục được.

* ***Ý kiến của đại diện Ngân hàng:*** đề nghị giữ y bản án sơ thẩm.

**** Quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ:***

Về thực hiện pháp luật: Thẩm phán chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý đến khi xét xử theo trình tự phúc thẩm. Các đương sự trong vụ án đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự đối với người tham gia tố tụng.

Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 21QĐ –VKS-DS ngày 27/10/2022 là trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ về mặt hình thức.

Về nội dung kháng nghị thấy rằng:

- Về chủ thể khởi kiện: Theo Hợp đồng các bên ký kết ông Huỳnh Văn T và bà Lê Thị B ký với Ngân hàng TMCP phát triển Mê Kông, chi nhánh Long Xuyên; ngay từ đầu ông T và bà B không ký Hợp đồng tín dụng và thế chấp với Ngân hàng TMCP Hàng Hải, nên Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam khởi kiện là chưa đúng. Ngân hàng khi lập thủ tục khởi kiện không cung cấp Quyết định về việc hợp nhất, sáp nhập hay đổi tên của Ngân hàng Nhà nước đối với Ngân hàng TMCP phát triển Mê Kông thành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam theo quy định tại Điều 88, Điều 89 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, không có căn cứ chứng minh 2 Ngân hàng là một nên chủ thể khởi kiện trong vụ án này chưa đúng với khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Đối với việc Tòa án thụ lý vụ án khi bị đơn không có mặt tại địa phương. Căn cứ theo biên bản xác minh 10/5/2021 tại ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Ông Huỳnh Mạnh H - phụ trách

Công an ấp Trường Hưng xác nhận bà Lê Thị B và 03 người con đã bỏ địa phương cách đây khoảng 02 năm, không biết đi đâu.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử sơ thẩm là chưa đúng, vì các bị đơn không còn sinh sống tại địa phương trước khi nguyên đơn khởi kiện nên bị đơn không thể biết và không buộc phải biết việc khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án. Trong trường hợp này Tòa án phải căn cứ vào Điều 174 và Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Thông báo trên thông tin đại chúng tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú vì việc niêm yết công khai không bảo đảm cho người được cấp, tống đạt, thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được cấp, tống đạt, thông báo theo Điều 174, 180 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015

Từ những vi phạm về thủ tục tố tụng nêu trên, đã làm ảnh hưởng dến quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vì ông Huỳnh Văn T là người đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (tài sản đảm bảo cho Ngân hàng) đã chết năm 2015, nên cần xác định người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T. Do đó việc thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú của bị đơn và người có quyền lợi liên quan là cần thiết.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: khoản 3 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Hủy toàn bộ án sơ thẩm, chấp nhận kháng nghị của viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ đã được thẩm tra tại tòa phúc thẩm; Căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện ý kiến của Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng khác.

[1] *Về quan hệ pháp luật*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Hàng Hải Việt Nam khởi kiện yêu cầu bà Lê Thị B thực hiện nghĩa vụ trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng, cấp sơ thẩm xác định là tranh chấp Hợp đồng tín dụng về giao dịch dân sự, hợp đồng dân sự. Do bị đơn có địa chỉ tại huyện Thới Lai nên vụ kiện thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm b Khoản 1 Điều 35, điểm a Khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự như án sơ thẩm nhận định là phù hợp

[2] *Về thủ tục hình thức kháng nghị:* Bản án sơ thẩm xét xử ngày 29/9/2022; Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 21QĐ –VKS-DS ngày 27/10/2022 là trong hạn luật định nên được xem là hợp lệ về mặt hình thức.

Xét nội dung kháng nghị:

[3] *Thứ nhất về mặt chủ thể khởi kiện*: Kháng nghị theo đó xác định Ngân hàng khi lập thủ tục khởi kiện không cung cấp Quyết định về việc hợp nhất, sáp nhập hay đổi tên của Ngân hàng Nhà nước đối với Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông thành Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam theo quy định tại Điều 88, Điều 89 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, không có căn cứ chứng minh 2 Ngân hàng là một nên chủ thể khởi kiện trong vụ án này chưa đúng với khoản 2 Điều 68 Bộ luật dân sự năm 2015.

Thấy rằng: cho đến khi chuyển hồ sơ Tòa án cấp sơ thẩm có kèm theo bổ sung Quyết định số 1391/QĐ –NHNN ngày 21/7/2015 về việc hợp nhất và sáp nhập Ngân hàng TMCP Phát triển Mê Kông vào Ngân hàng TMCP Hàng Hải Việt Nam. Với sự bổ sung này, cấp phúc thẩm xem đây là một khắc phục để đảm bảo về mặt thủ tục của chủ thể khởi kiện. Sai sót này nêu ra để khắc phục nhưng đánh giá cho cấp sơ thẩm vì là lỗi khách quan.

[4] *Thứ hai về thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng*: Kháng nghị cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm tiến hành niêm yết công khai các văn bản tố tụng từ khi thụ lý đến khi xét xử sơ thẩm là chưa đúng, vì các bị đơn không còn sinh sống tại địa phương trước khi nguyên đơn khởi kiện nên bị đơn không thể biết và không buộc phải biết việc khởi kiện của nguyên đơn, cũng như không nhận được thông báo thụ lý vụ án của Tòa án nên đây là căn cứ đề nghị hủy án.

Để đánh giá nội dung kháng nghị về trình tự thủ tục thực hiện niêm yết của cấp sơ thẩm, cần thiết đối chiếu quy định của pháp luật về vấn đề thực hiện thủ tục niêm yết hay thủ tục đăng trên phương tiên thông tin đại chúng tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú. Thấy rằng:

[4.1] Căn cứ theo biên bản xác minh 10/5/2021 tại ấp Trường Hưng, xã Trường Thắng, huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ. Ông Huỳnh Mạnh H - phụ trách Công an ấp Trường Hưng xác nhận bà Lê Thị B và 03 người con đã bỏ địa phương cách đây khoảng 02 năm, không biết đi đâu.

Theo quy định Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 192 BLTTDS năm 2015 theo đó có thể xác định trong trường hợp tòa không thể xác định được nơi cư trú của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án có thể thông qua thủ tục niêm yết để xét xử vắng mặt hoặc Tòa án có thể thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi có yêu cầu của các đương sự khác trong vụ án.

[4.2] Ngoài ra, tại Điều 5 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 192 BLTTDS năm 2015 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án. Theo đó, người khởi kiện đã cung cấp địa chỉ "*nơi cư trú, làm việc, hoặc nơi có trụ sở" của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cho Tòa án theo đúng quy định của pháp luật và hướng dẫn*

tại khoản 1 Điều 5 của Nghị quyết tại thời điểm nộp đơn khởi kiện mà được cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp, xác nhận hoặc có căn cứ khác chứng minh rằng đó là địa chỉ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì được coi là đã ghi đúng địa chỉ của người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.Trong trường hợp tòa không thể xác định được nơi cư trú của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thì Tòa án có thể thông qua thủ tục niêm yết để xét xử vắng mặt. Hoặc Tòa án có thể thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng khi có yêu cầu của các đương sự khác trong vụ án."

Như đã viện dẫn nêu trên cho thấy trong trường hợp này, cấp sơ thẩm đã vận dụng quy định pháp luật và thực hiện việc xét xử vắng mặt thông qua thủ tục niêm yết. Tuy nhiên, dó trình thự thủ tục niêm yết chưa đảm bảo nên cấp phúc thẩm không thể khắc phục được do vậy khi hồ sơ xét xử lại cấp sơ thẩm cần thiết phải kiểm tra hồ sơ một cách chi tiết và đầy đủ hơn.

[5] Thứ ba, đối với yêu cầu thông báo trên thông tin đại chúng khi bị đơn và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt nơi cư trú

Trong trường hợp này Tòa án phải căn cứ vào Điều 174 và Điều 180 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, như phân tích của kháng nghị đã nên khi thụ lý xét xử lại cấp sơ thẩm cần thiết Thông báo trên thông tin đại chúng tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú để bảo đảm cho người được cấp, tống đạt, thông báo nhận được thông tin về văn bản cần được cấp, tống đạt, thông báo.

Do đó, việc thực hiện thủ tục thông báo tìm kiếm người vắng mặt nơi cư trú của bị đơn và người có quyền lợi liên quan là cần thiết nên đề nghị chấp nhận kháng nghị như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[6] Về nội dung tranh chấp: Vì ông Huỳnh Văn T là người đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là người xác định là có tài sản đảm bảo cho Ngân hàng và ông T đã chết năm 2015, nên cần xác định người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T tham gia tố tụng, từ đó có cơ sở khi tuyên buộc được nêu rõ trách nhiệm của những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông T nhằm đảm bảo việc thi hành án thuận lợi hơn.

Do cần thiết cần thu thập đầy đủ nội dung các vấn đề như đã nêu trên nên Bản án chưa phân tích, đánh giá về nội dung vụ kiện. Các vấn đề sẽ được đánh giá lại trong quá trình giải quyết vụ án

[7] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát như đã nêu trên phù hợp với quan điểm với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: sẽ được giải quyết trong quá trình xét xử lại. Không ai phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 3 Điều 308 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Tuyên xử: Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm

Hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số 123/2022/ DS-ST ngày 29/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án về Tòa án nhân dânhuyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ để xét xử lại sơ thẩm theo quy định.

Về án phí dân sự sơ thẩm: sẽ được giải quyết khi xét xử lại theo quy định.

Về án phí dân sự phúc thẩm: không ai phải chịu.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án. (Ngày 18/4//2023).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

CÁC THẨM PHÁN THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TPCT;
- Tòa án nhân dân Q Thới Lai;
- Chi Cục THADSQThới Lai;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Lê Thị Minh T